

Số: /KH-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khảo sát các bên liên quan năm học 2026 - 2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG

Căn cứ Thông tư số 14/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-CĐSL ngày 03/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-CĐSL ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định hoạt động bảo đảm chất lượng Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-CĐSL ngày 11/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng;

Căn cứ Quyết định số 557/QĐ - CĐSL ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 346/QĐ - CĐSL ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La ban hành quy định hoạt động giám sát, đánh giá từ các bên liên quan đối với chất lượng đào tạo của nhà trường;

Căn cứ Kế hoạch số 211/KH - CĐSL ngày 06/7/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Kế hoạch năm học 2026 - 2027;

Trường Cao đẳng Sơn La xây dựng kế hoạch khảo sát các bên liên quan năm học 2026 - 2027 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập, phân tích và đánh giá ý kiến của các bên liên quan về chất lượng đào tạo, hoạt động quản lý, dịch vụ hỗ trợ người học và các hoạt động khác của Nhà trường nhằm xác định những điểm mạnh, hạn chế và đề xuất giải pháp cải tiến chất lượng.

- Khảo sát, dự báo nhu cầu nhân lực, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng số, kỹ năng xanh của các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động; làm căn cứ xây dựng kế hoạch tuyển sinh, mở ngành, điều chỉnh quy mô đào tạo và phát triển chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Thu thập thông tin về tình trạng việc làm, mức độ đáp ứng công việc của người học sau tốt nghiệp; đánh giá mức độ phù hợp của chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và chất lượng đào tạo của Nhà trường đối với yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp nhận ý kiến góp ý của người học, cựu HSSV, Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, đơn vị sử dụng lao động và các cơ quan địa phương để phục vụ công tác cải tiến liên tục chương trình đào tạo, giáo trình, phương pháp giảng dạy và các dịch vụ hỗ trợ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu khảo sát các bên liên quan phục vụ công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, hoạch định chiến lược phát triển Nhà trường và thực hiện các chỉ tiêu bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành.

- Kết quả khảo sát là căn cứ để các đơn vị xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hằng năm; rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá người học; đồng thời phục vụ công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài và xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

2. Yêu cầu

- Việc khảo sát phải được thực hiện đúng đối tượng, đúng nội dung, đúng thời gian và bảo đảm tuân thủ các định của pháp luật, quy định của Nhà trường và các quy trình quản lý chất lượng hiện hành.

- Nội dung khảo sát phải đầy đủ, khoa học, khách quan, phản ánh trung thực nhu cầu và mức độ hài lòng của các bên liên quan; dữ liệu thu thập phải có độ tin cậy và khả năng khai thác phục vụ công tác quản lý, cải tiến chất lượng.

- Các đơn vị chủ trì và phối hợp phải chủ động triển khai nhiệm vụ được giao; bảo đảm tỷ lệ phản hồi theo kế hoạch và hoàn thành đúng tiến độ quy định.

- Quá trình khảo sát, thu thập, xử lý và lưu trữ dữ liệu phải bảo đảm tính bảo mật, khách quan, minh bạch và chính xác.

- Kết quả khảo sát phải được phân tích, tổng hợp thành báo cáo; đồng thời đề xuất các giải pháp cải tiến cụ thể nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của Nhà trường.

- Các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, kết quả khảo sát và các báo cáo thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

1. Phạm vi khảo sát

- Khảo sát được thực hiện trong phạm vi toàn Trường Cao đẳng Sơn La đối với các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tuyển sinh, hướng nghiệp, hỗ trợ người học và các hoạt động phục vụ cộng đồng trong năm học 2026 - 2027.

- Phạm vi khảo sát bao gồm các đơn vị thuộc Trường; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sử dụng lao động; người học, người học đã tốt nghiệp; các cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan có quan hệ hợp tác với Nhà trường.

- Địa bàn khảo sát chủ yếu trên địa bàn tỉnh Sơn La; đồng thời mở rộng đối với các cơ quan, doanh nghiệp ngoài tỉnh có sử dụng người học tốt nghiệp của Nhà trường hoặc có nhu cầu hợp tác đào tạo, tuyển dụng lao động.

- Kết quả khảo sát được sử dụng phục vụ công tác bảo đảm chất lượng, cải tiến chất lượng đào tạo, tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và hoạch định chiến lược phát triển Nhà trường.

2. Đối tượng khảo sát

2.1. Người học đang học tại Trường

- Học sinh, sinh viên các ngành, nghề đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp đang học tập tại Trường.

- Nội dung khảo sát tập trung vào Mức độ hài lòng đối với chất lượng đào tạo; Chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy; Công tác quản lý, hỗ trợ người học; Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; Thư viện, học liệu và các dịch vụ hỗ trợ khác; Mức độ hài lòng của người học đối với từng môn học, học phần.

2.2. Người học đã tốt nghiệp

- Học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp trong vòng 12 tháng hoặc theo từng đợt khảo sát do Nhà trường quy định.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Tình trạng việc làm; Mức thu nhập; Mức độ phù hợp giữa ngành nghề đào tạo và công việc; Mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo đối với yêu cầu công việc; Nhu cầu học tập nâng cao trình độ và các ý kiến góp ý đối với Nhà trường.

2.3. Đơn vị sử dụng lao động

- Các doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động tốt nghiệp từ Nhà trường hoặc có nhu cầu tuyển dụng lao động.

- Nội dung khảo sát tập trung vào Nhu cầu sử dụng lao động; Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp; Đánh giá mức độ đáp ứng công việc của người học tốt nghiệp; Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng;

- Nhu cầu cập nhật kỹ năng số, kỹ năng xanh; Nhu cầu hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

2.4. Cán bộ khoa học kỹ thuật, chuyên gia và nhà tuyển dụng

- Cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý chuyên môn, chuyên gia tại các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Đánh giá chương trình đào tạo; Chuẩn đầu ra; Giáo trình, học liệu. Mức độ đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của người học sau tốt nghiệp; Các đề xuất cải tiến chất lượng đào tạo.

2.5. Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

- Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và cán bộ quản lý thiết bị đào tạo đang công tác tại Trường.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Chế độ, chính sách; Điều kiện làm việc; Môi trường công tác; Công tác quản lý, điều hành; Cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng.

2.6. Cơ quan quản lý địa phương

- UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Hoạt động phối hợp giữa Nhà trường với địa phương;

- Công tác tuyển sinh, hướng nghiệp; Đào tạo nguồn nhân lực; Các hoạt động phục vụ cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.7. Các cơ sở giáo dục phổ thông và Giáo dục mầm non

Các trường THCS, HSSV chuẩn bị tốt nghiệp các lớp nghề thuộc trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại trường Cao đẳng Sơn La và các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Sơn La. Nội dung khảo sát tập trung vào:

- Nhu cầu học nghề, học liên thông

- Công tác phân luồng học sinh

- Nhu cầu nhân lực giáo dục mầm non

- Nhu cầu hợp tác đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn.

2.8. Người lao động tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, đào tạo nghề dưới 3 tháng

- Người lao động tại doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các chương trình đào tạo nghề, bồi dưỡng, tập huấn do Nhà trường tổ chức.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Mức độ hài lòng đối với khóa học; Hiệu quả áp dụng kiến thức, kỹ năng vào công việc; Nhu cầu đào tạo tiếp theo.

2.9. Người đọc thư viện

- Học sinh, sinh viên, nhà giáo, viên chức, người lao động và các đối tượng sử dụng dịch vụ thư viện.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Mức độ hài lòng đối với nguồn học liệu; Tài nguyên số;

- Cơ sở vật chất thư viện; Chất lượng phục vụ và khả năng đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu.

2.10. Đơn vị thực tập và cơ sở liên kết đào tạo

- Các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp nhận người học thực tập, thực hành nghề nghiệp.

- Các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo có hoạt động liên kết đào tạo, liên kết bồi dưỡng với Nhà trường.

- Nội dung khảo sát tập trung vào: Mức độ phù hợp của chương trình đào tạo với yêu cầu thực tiễn; Chất lượng chuẩn bị của người học trước khi thực tập; Kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, tác phong và ý thức nghề nghiệp của người học; Hiệu quả phối hợp giữa Nhà trường và đơn vị; Đề xuất nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng hợp tác.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT

1. Khảo sát trực tuyến

- Sử dụng các biểu mẫu khảo sát điện tử (Google Forms hoặc các phần mềm khảo sát trực tuyến khác) để thu thập ý kiến của các bên liên quan.
- Đường link khảo sát được gửi thông qua các hình thức: Thư điện tử, nhóm Zalo, Facebook, website Nhà trường hoặc các kênh liên lạc phù hợp khác.
- Kết quả khảo sát được tổng hợp tự động, bảo đảm tính chính xác, thuận tiện cho việc thống kê, phân tích và lưu trữ dữ liệu.

2. Khảo sát bằng phiếu hỏi

- Thực hiện phát phiếu khảo sát trực tiếp đối với các đối tượng không có điều kiện tham gia khảo sát trực tuyến hoặc theo yêu cầu của từng nội dung khảo sát.
- Phiếu khảo sát được xây dựng theo các mẫu thống nhất của Nhà trường và được mã hóa theo hệ thống quản lý chất lượng.
- Các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm phát, thu hồi, kiểm tra tính hợp lệ và tổng hợp kết quả khảo sát.

3. Phỏng vấn trực tiếp và phỏng vấn qua điện thoại

- Thực hiện phỏng vấn trực tiếp hoặc qua điện thoại đối với người học đã tốt nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ quan quản lý địa phương và các đối tượng liên quan khi cần làm rõ thông tin khảo sát.
- Nội dung phỏng vấn tập trung vào việc xác minh, bổ sung và làm sâu sắc hơn các thông tin thu được từ phiếu khảo sát.
- Kết quả phỏng vấn được ghi nhận, tổng hợp và sử dụng làm căn cứ đối chiếu, phân tích dữ liệu khảo sát.

4. Thu thập và khai thác dữ liệu

- Sử dụng các nguồn dữ liệu hiện có của Nhà trường như hồ sơ quản lý người học, cơ sở dữ liệu việc làm, dữ liệu tuyển sinh, dữ liệu đào tạo, kết quả khảo sát các năm học trước và các báo cáo chuyên đề liên quan.
- Khai thác thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thống kê, trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan nhằm phục vụ công tác phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực và đánh giá hiệu quả đào tạo.

5. Phương pháp xử lý và phân tích dữ liệu khảo sát

- Dữ liệu khảo sát được kiểm tra, làm sạch, mã hóa và tổng hợp theo từng nhóm đối tượng khảo sát.
- Sử dụng các phương pháp thống kê mô tả, so sánh, phân tích tỷ lệ, phân tích xu hướng và đối chiếu kết quả giữa các nhóm đối tượng để đánh giá mức độ hài lòng, nhu cầu và mức độ đáp ứng của Nhà trường.
- Kết quả khảo sát được tổng hợp thành báo cáo, làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, điều chỉnh chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ, cơ sở vật chất và các hoạt động bảo đảm chất lượng khác.

6. Nguyên tắc thực hiện khảo sát

- Bảo đảm tính khách quan, trung thực, công khai và minh bạch trong quá trình khảo sát.
- Bảo đảm tính bảo mật đối với thông tin của người tham gia khảo sát.
- Khuyến khích các đối tượng khảo sát tham gia đầy đủ, tự nguyện và phản ánh đúng thực tế.
- Kết quả khảo sát chỉ được sử dụng cho mục đích quản lý, bảo đảm chất lượng, cải tiến chất lượng đào tạo và các mục đích theo quy định của Nhà trường.

IV. NỘI DUNG

1. Công tác chuẩn bị

Thông nhất phương án tổ chức thực hiện; rà soát các quy định, biểu mẫu, quy trình khảo sát và phân công nhiệm vụ cho các đơn vị.

- **Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp** chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung khảo sát thuộc phạm vi được giao; rà soát, cập nhật danh sách đơn vị sử dụng lao động, cựu HSSV, doanh nghiệp, cơ quan, địa phương; chuẩn bị mẫu phiếu, đường link khảo sát; phối hợp các khoa triển khai, tổng hợp kết quả và báo cáo theo quy định.

- **Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác HSSV** chủ trì xây dựng, hoàn thiện nội dung khảo sát đối với Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp (nội dung 9 và 10); hướng dẫn các đơn vị triển khai, tiếp nhận, tổng hợp và lưu trữ kết quả khảo sát.

- **Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng** chủ trì xây dựng, rà soát, hoàn thiện bộ câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của người học đối với môn học, học phần (nội dung 12); hướng dẫn phương pháp khảo sát, xử lý dữ liệu, phân tích kết quả và theo dõi việc thực hiện theo quy trình bảo đảm chất lượng.

- **Trung tâm Thông tin - Thư viện** chủ trì xây dựng và hoàn thiện nội dung khảo sát đối với người sử dụng thư viện (nội dung 11); tổ chức khảo sát, tổng hợp, phân tích và báo cáo kết quả theo kế hoạch.

- **Các khoa chuyên môn** rà soát, cập nhật danh sách HSSV, cựu HSSV, đơn vị sử dụng lao động và các đối tượng khảo sát thuộc ngành, nghề quản lý; phối hợp với các đơn vị chủ trì triển khai khảo sát; tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia khảo sát bảo đảm tỷ lệ phản hồi theo kế hoạch; tổng hợp, gửi kết quả khảo sát đúng thời gian quy định và đề xuất các giải pháp cải tiến chương trình đào tạo.

- **Phòng Đào tạo** phối hợp cung cấp dữ liệu về người học, lớp học, ngành nghề đào tạo, kế hoạch đào tạo và danh sách HSSV chuẩn bị tốt nghiệp; phối hợp triển khai khảo sát người học, khảo sát học viên các lớp đào tạo ngắn hạn dưới 3 tháng và sử dụng kết quả khảo sát trong công tác xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo.

- **Phòng Kế hoạch - Tài chính** tham mưu bố trí kinh phí phục vụ hoạt động khảo sát; hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

- **Các đơn vị trực thuộc Trường** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai các nội dung khảo sát; cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu; thực hiện báo cáo kết quả, lưu trữ minh chứng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu thuộc phạm vi quản lý.

- Các đơn vị được giao chủ trì khảo sát có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết, thông báo lịch khảo sát, hướng dẫn đối tượng khảo sát, theo dõi tiến độ thực hiện, tổng hợp, phân tích kết quả, đề xuất giải pháp cải tiến và gửi báo cáo về đơn vị đầu mối theo đúng thời gian quy định.

2. Triển khai thực hiện

TT	Nội dung khảo sát	Đối tượng khảo sát	Mẫu phiếu sử dụng - đường link khảo sát online.	Thời gian khảo sát	Đơn vị thực hiện	Chỉ tiêu khảo sát dự kiến năm học 2026 - 2027	Minh chứng
1	Khảo sát, phân tích nhu cầu, xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm. Nhu cầu chương trình đào tạo, liên kết, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, nhu cầu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, chuyển giao khoa học công nghệ.	Đơn vị sử dụng lao động	Mẫu 01. <i>ĐVSDLD</i> https://forms.gle/MNC3rBGteRezozMw5	09/2026 đến 30/01/2027	Trung tâm TS - HN; Các khoa	≥ 254 đơn vị	Theo thủ tục Quy trình ISO
2	- Tổ chức khảo sát, thu thập thông tin từ xã, phường, các trường mầm non. - Phân tích, tổng hợp nhu cầu nhân lực để điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm. Khảo sát các cơ sở mầm non về yêu cầu về năng lực tại các vị trí việc làm. - Tổng hợp, so sánh dữ liệu khảo sát và phỏng vấn nhà tuyển dụng. - Phân tích lệch số và đề xuất cải tiến. - Nhu cầu chương trình đào tạo, liên kết, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, nhu cầu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng,	Đơn vị sử dụng lao động	Mẫu 12. <i>ĐVSDLD- GDMN</i> https://forms.gle/JNxtGy4UjGjet3xW7	09/2026 đến 30/01/2027	Trung tâm TS -HN; Khoa GDMN-GDPT	Các trường mầm non công lập, tư thực	Theo thủ tục Quy trình ISO

	chuyển giao khoa học công nghệ.						
3	Thu thập phân tích thông tin về người lao động và doanh nghiệp (Khảo sát lần vết HSSV)	HSSV tốt nghiệp năm 2024, năm 2025 các khối: TC K59, TC K45, TC K60, TC K10	Mẫu 04. HSSVTN https://forms.gle/SegnVEubQ5aayz7TA	01/9/2026 đến 30/09/2026	Trung tâm TS - HN; Các khoa	≥ 30 HSSV	Theo thủ tục Quy trình ISO
4	Khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học	HSSV chuẩn bị tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, THPT năm 2027	Mẫu08 NCHLTCD-ĐH https://forms.gle/jt9CiYH8wi6eqw3w8	2/2027 đến 30/4/2027	Trung tâm TS - HN; Các khoa	Sẽ thống kê trước khi tiến hành khảo sát 15 ngày	Theo thủ tục trình ISO
5	Khảo sát ít nhất 02 doanh nghiệp/01 ngành nghề đào tạo có HSSV tốt nghiệp trong vòng 12 tháng đang làm việc.	Đơn vị sử dụng lao động	Mẫu 02. ĐVSDLĐ- CĐRCTĐT https://forms.gle/E3emDCBKvtp9vuqB8	9/2026 đến 30/11/2026	Trung tâm TS - HN; Các khoa	≥ 46 đơn vị	Theo thủ tục Qy trình ISO
6	Tổ chức việc lấy ý kiến SV, cựu SV về việc phản hồi KQHT định kỳ, đa dạng về hình thức và có hệ thống câu hỏi riêng nhằm thu thập thông tin dữ liệu cần thiết cho việc cải tiến; cập nhật, bổ sung các mốc thời gian quy định và cụ thể hoá quy trình phúc khảo KQHT	Cựu HSSV ngành GDMN	Mẫu 13. QTPK - GDMN https://forms.gle/dCGdSAEBCNLq7QpK8	9/2026 đến 30/10/2026	Trung tâm TS - HN; Các khoa	Cựu HSSV ngành GDMN	Theo thủ tục Qy trình ISO
	Kế hoạch khảo sát lấy ý các	UBND xã/phường	Mẫu09.CQĐP	10/2026	Trung tâm		Theo thủ tục Quy

7	xã/phường về hoạt động của Nhà trường		https://forms.gle/XdJ71VNJ9KnYN5R18	đến 30/12/2026	TS - HN;	≥ 10 xã/phường	trình ISO
8	Tổ chức thăm dò ý kiến người sử dụng lao động, cán bộ KHKT về chất lượng đào tạo của Nhà trường, đánh giá HSSV làm việc tại các đơn vị đáp ứng được yêu cầu công việc	Đơn vị sử dụng lao động	Mẫu03.CBKHKT https://forms.gle/ZceoAh52nfmPugg78	01/2026 đến 3/2027	Trung tâm TS - HN	≥ 42 người	Theo thủ tục Quy trình ISO
9	Khảo sát lấy ý kiến phản hồi của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo đang làm việc tại Trường Cao đẳng Sơn La về chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm học 2026 – 2027	CBVC nhà trường.	Mẫu 06 NG,CBQL ,VC,CBQLTBĐT https://forms.gle/g93UWar3qruDjm7P7	01/11/2026 đến 30/3/2027	Phòng TC- HSSV	≥ 75 % tổng số CBVC nhà trường	Theo thủ tục Quy trình ISO
10	Khảo sát ý kiến về cung cấp dịch vụ đối với người học	HSSV toàn trường	Mẫu 05. HSSV https://docs.google.com/forms/d/1qptzmuY5Ff_rLBEBiUWVbGyhPxLbdTiOVi0hLDFbWEA/edit	01/11/2026 đến 30/3/2027		≥ 50% tổng số HSSV toàn trường	Theo thủ tục Quy trình ISO

11	Khảo sát ý kiến người sử dụng sản phẩm, dịch vụ trung tâm Thông tin - thư viện	Người sử dụng thư viện	Phiếu khảo sát https://docs.google.com/forms/d/1nX7wtM9KFdgP6Hp3etV3Nhv_kmPyOqpwr0FhvbSjGgY/edit	- Đợt 1: học kỳ 30/10/2026 - Đợt 2: học kỳ 30/4/2027	T.TTTV	$\geq 87\%$ trở lên	Theo thủ tục Quy trình ISO
12	Khảo sát mức độ hài lòng của người học về môn học và học phần	HSSV	Mẫu phiếu khảo sát	- Đợt 1: học kỳ 30/1/2027 - Đợt 2: học kỳ 30/6/2027	Phòng KT&ĐBLC	$\geq 87\%$ trở lên	Theo thủ tục Quy trình ISO
13	Tổ chức thăm dò tỷ lệ HSSV đã tốt nghiệp có việc làm; thăm dò ý kiến HSSV tốt nghiệp về chất lượng GD-ĐT của Trường	HSSV tốt nghiệp năm 2025, 2026 khối: CĐ K60, TC K60, TC K61, TC K45	Mẫu 04. HSSVTN https://forms.gle/SegnVEubQ5aayz7TA	01/2026 đến 30/03/2027	T.THN; Các khoa	≥ 706 HSSV	Theo thủ tục Quy trình ISO
14	Khảo sát 5 doanh nghiệp/01 ngành nghề đào tạo	Đơn vị sử dụng lao động	Mẫu 11. KNX-KNS https://forms.gle/DHw7nfoxrCZQRbFz8	02/2026 đến 30/4/2027	T.THN Các khoa	≥ 115 đơn vị	Theo thủ tục Quy trình ISO
15	Khảo sát phân luồng sau THCS	Các trường THCS	Mẫu 10. THSCS-TVHN https://forms.gle/YVvVnu4vTEMJ8tJS9	02/2027 đến 30/4/2027	Trung tâm TS - HN	05 trường THCS trên đại bàn tỉnh Sơn La	Theo thủ tục Quy trình ISO
16	Thu thập phân tích thông tin về người lao động tại doanh nghiệp,	Người lao động, doanh nghiệp	Mẫu 07. NLĐ https://forms.gle/x	Đào tạo nghề thường xuyên trở lên: Sau 01 tháng kết	Trung tâm TS-HN phối hợp với đơn vị chủ trì	Sẽ thống kê trước khi tiến hành khảo sát 15 ngày	Theo thủ tục Quy trình ISO

	HTX		<u>cj5LVoiGNGyUE</u> <u>LWA</u>	thúc. Lớp tập huấn: Ngay khi kết thúc tập huấn.	đào tạo nghề và tập huấn.		
17	Thực hiện các khảo sát khác dưới sự chỉ đạo chỉ nhà trường	Đơn vị sử dụng lao động, HSSV		Tháng 8,9,10,11,12 năm 2026 Tháng 1,2,3,4,5 năm 2027	Trung tâm TS - HN	Đảm bảo 100% khảo sát theo chỉ đạo	Theo thủ tục Quy trình ISO
18	Sinh viên và khách hàng hài lòng	1. Khảo sát mức độ hài lòng của người học về môn học và học phần		Báo cáo cho đơn vị tổng hợp chậm nhất 15/2/2027	Phòng KT&ĐBCL	≥ 87%	
		2. Khảo sát mức hài lòng của người đọc về sản phẩm, dịch vụ và thư viện		Báo cáo cho đơn vị tổng hợp chậm nhất 03/5/2027	Trung tâm thư viện	≥ 87%	
		3. Ý kiến hài lòng của người học về chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp (Tại bảng 2, mẫu phiếu số 05 HSSV)		Báo cáo cho đơn vị tổng hợp chậm nhất 30/3/2027	Phòng TC- CTHSSV	≥ 87%	

		4. Khảo sát lấy ý kiến phản hồi của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo đang làm việc tại Trường Cao đẳng Sơn La về chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm học 2026 - 2027 (Tại bảng 1, mẫu phiếu số 06 <i>NG,CBQL,VC,CBQLT BDT</i>)		Báo cáo cho đơn vị tổng hợp chậm nhất 30/3/2027			
		5. Khảo sát 2 doanh nghiệp/ ngành nghề đào tạo(tại mẫu phiếu số 02ĐVSDLĐ-CĐRCTĐT trong nội dung phần I, phần II câu hỏi 7,8)		Thời gian hoàn thành 30/11/2026	Trung tâm TS - HN	≥ 87%	
		6. Khảo sát Cán bộ khoa học kỹ thuật về chương trình, giáo trình, mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp tại đơn vị sử dụng(Tại phần I mẫu phiếu 03 <i>CBKHK</i>)		Thời gian hoàn thành 30/3/2027	Trung tâm TS - HN	≥ 87%	

		7. Khảo sát ý kiến của cơ quan địa phương(xã/ phường) về hoạt động của nhà trường. <i>Mẫu 09. CQDP</i>		30/12/2026	Trung tâm TS - HN	$\geq 87\%$	
		8. Khảo sát ý kiến của HSSV tốt nghiệp trong vòng 12 tháng(mẫu phiếu 04 HSSVTN)		30/3/2027	Trung tâm TS - HN	$\geq 87\%$	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp

Là đơn vị đầu mối, chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch khảo sát các bên liên quan năm học 2026 - 2027; phối hợp các đơn vị thực hiện khảo sát, theo dõi tiến độ, tổng hợp kết quả và xây dựng báo cáo chung của Nhà trường

Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 13, 14, 15, 16, 17, 18 cụ thể như sau:

Nội dung 1: Khảo sát nhu cầu nhân lực, nhu cầu đào tạo và chuyển giao khoa học công nghệ của đơn vị sử dụng lao động

- Tổ chức khảo sát tối thiểu 254 doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Sơn La theo Mẫu 01.ĐVSDLĐ.

- Thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động theo ngành nghề, trình độ đào tạo; nhu cầu liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

- Khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng số, kỹ năng xanh và các công nghệ mới.

- Phân tích kết quả khảo sát, đề xuất điều chỉnh ngành nghề đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh và nội dung chương trình đào tạo

Nội dung 2: Khảo sát nhu cầu nhân lực lĩnh vực giáo dục mầm non

- Phối hợp Khoa Giáo dục Mầm non - Giáo dục phổ thông khảo sát các trường mầm non công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

- Thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng giáo viên mầm non, yêu cầu năng lực nghề nghiệp tại các vị trí việc làm.

- Tổng hợp, phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực làm căn cứ xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non.

Nội dung 3: Khảo sát lần vết HSSV tốt nghiệp

- Tổ chức khảo sát lần vết 30 HSSV tốt nghiệp năm 2024 và năm 2025 theo Mẫu 04 HSSVTN.

- Thu thập thông tin về việc làm, vị trí việc làm, mức độ phù hợp giữa ngành đào tạo và công việc hiện tại.

- Phân tích tỷ lệ có việc làm, mức thu nhập, nhu cầu học tập nâng cao trình độ của người học sau tốt nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu việc làm của HSSV tốt nghiệp.

Nội dung 4: Khảo sát nhu cầu học liên thông cao đẳng, đại học

- Tổ chức khảo sát HSSV chuẩn bị tốt nghiệp trình độ Trung cấp, Cao đẳng năm 2027 theo Mẫu 08.NCHLTCĐ-ĐH.

- Tổng hợp nhu cầu học liên thông theo ngành nghề, trình độ đào tạo.

- Đề xuất kế hoạch liên kết đào tạo với các trường đại học phù hợp với nhu cầu người học

Nội dung 5: Khảo sát doanh nghiệp đánh giá chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- Tổ chức khảo sát tối thiểu 46 doanh nghiệp/ngành nghề đào tạo có HSSV

tốt nghiệp trong vòng 12 tháng đang làm việc theo Mẫu 02.*ĐVSDLĐ-CĐRCTĐT*.

- Thu thập ý kiến đánh giá về mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng mềm, kỹ năng số và thái độ nghề nghiệp của HSSV.

- Đề xuất cải tiến chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.

Nội dung 6: Khảo sát phản hồi kết quả học tập và quy trình phúc khảo

- Tổ chức lấy ý kiến sinh viên và cựu sinh viên ngành Giáo dục Mầm non theo Mẫu 13.QTPK-GDMN.

- Thu thập ý kiến về việc công khai kết quả học tập, thời gian phản hồi, quy trình phúc khảo và giải quyết khiếu nại

- Tổng hợp kiến nghị và đề xuất hoàn thiện quy trình quản lý kết quả học tập.

Nội dung 7: Khảo sát ý kiến cơ quan địa phương

- Tổ chức khảo sát tối thiểu 10 UBND xã/phường theo Mẫu 09.*CQĐP*.

- Thu thập ý kiến về công tác phối hợp giữa Nhà trường và địa phương trong tuyển sinh, đào tạo, hướng nghiệp, giải quyết việc làm và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

- Đề xuất giải pháp tăng cường gắn kết giữa Nhà trường với địa phương.

Nội dung 8: Khảo sát chất lượng đào tạo từ đơn vị sử dụng lao động và Cán bộ khoa học kỹ thuật

- Tổ chức khảo sát tối thiểu 42 đơn vị sử dụng lao động và 42 Cán bộ khoa học kỹ thuật theo Mẫu 03.*CBKHKT*.

- Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu công việc của HSSV tốt nghiệp.

- Thu thập ý kiến góp ý về chương trình đào tạo, giáo trình, trang thiết bị và kỹ năng nghề nghiệp của người học.

Nội dung 13: Khảo sát HSSV tốt nghiệp về việc làm và chất lượng đào tạo

- Tổ chức khảo sát 100% HSSV tốt nghiệp thuộc đối tượng khảo sát theo danh sách được phê duyệt.

- Thu thập thông tin về tình trạng việc làm, mức độ hài lòng đối với chương trình đào tạo và các dịch vụ hỗ trợ của Nhà trường.

- Phân tích tỷ lệ có việc làm trong vòng 12 tháng sau tốt nghiệp và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tổ chức khảo sát học sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp nghề năm 2025 là **488** học sinh (*có danh sách kèm theo*). Năm học 2025 - 2026 toàn trường có **382** HSSV tốt nghiệp trình độ Trung cấp (trong đó 146 học sinh tốt nghiệp trung cấp nghề đang học THPT). Tổng số HSSV dự kiến phải khảo sát năm học 2025 - 2026 là **724** HSSV (*có danh sách kèm theo*) theo phiếu Mẫu 04.*HSSVTN*.

Nội dung 14: Khảo sát mức độ phù hợp của kỹ năng xanh, kỹ năng số trong chương trình đào tạo

- Tổ chức khảo sát 115 doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động theo Mẫu 11.*KNX-KNS*.

- Đánh giá mức độ phù hợp của kỹ năng xanh, kỹ năng số được tích hợp trong chương trình đào tạo với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Đề xuất nội dung cập nhật, bổ sung vào chương trình đào tạo.

Nội dung 15: Khảo sát phân luồng sau THCS

- Khảo sát tối thiểu 05 trường THCS trên địa bàn tỉnh Sơn La theo *Mẫu 10.THSCS-TVHN*.
- Thu thập thông tin về định hướng học tập, lựa chọn nghề nghiệp và nhu cầu học nghề của học sinh sau THCS.
- Làm cơ sở xây dựng kế hoạch tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh.

Nội dung 16: Khảo sát người lao động tại doanh nghiệp, HTX

- Phối hợp với đơn vị chủ trì đào tạo nghề, tập huấn tổ chức khảo sát người lao động theo *Mẫu 07. NLD*.
- Đánh giá hiệu quả khóa đào tạo, mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng vào công việc thực tế.
- Đề xuất cải tiến nội dung và phương pháp đào tạo

Nội dung 17: Thực hiện các khảo sát khác

- Tổ chức triển khai các cuộc khảo sát phát sinh theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu.
- Theo dõi tiến độ, tổng hợp dữ liệu và báo cáo kết quả theo yêu cầu.

Nội dung 18: Tổng hợp các chỉ số hài lòng

- Thu nhận kết quả khảo sát từ các đơn vị chủ trì.
- Tổng hợp, phân tích các chỉ số hài lòng của người học, người sử dụng lao động, NG, CBQL, VC, CBQLTBĐT, người đọc thư viện và các bên liên quan.
- Xây dựng báo cáo tổng hợp khảo sát các bên liên quan năm học 2026 - 2027; hoàn thành trước ngày 30/6/2027.

2. Phòng Tổ chức cán bộ, công tác học sinh sinh viên

Là đơn vị chủ trì thực hiện các nội dung khảo sát liên quan đến cán bộ, viên chức, người lao động và người học; đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác tổng hợp, phân tích và cải tiến chất lượng dịch vụ hỗ trợ người học.

Nội dung 9: Khảo sát lấy ý kiến phản hồi của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo đang làm việc tại Trường Cao đẳng Sơn La về chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm học 2026 - 2027

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát theo *Mẫu 06.NG,CBQL,VC,CBQLTBĐT*
- Triển khai khảo sát đến toàn thể Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và cán bộ quản lý thiết bị đào tạo của Nhà trường; bảo đảm tỷ lệ tham gia đạt từ 75% trở lên.
- Thu thập, xử lý và phân tích các ý kiến liên quan đến chế độ chính sách, điều kiện làm việc, môi trường công tác, công tác quản lý và các nội dung có liên quan.
- Đề xuất các giải pháp cải thiện chế độ chính sách, nâng cao mức độ hài lòng của viên chức và người lao động.
- Hoàn thành báo cáo kết quả khảo sát gửi Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp trước ngày 30/3/2027.

Nội dung 10: Khảo sát ý kiến người học về chất lượng cung cấp dịch vụ

- Chủ trì tổ chức khảo sát HSSV đang học theo Mẫu 05.HSSV.
- Phối hợp với các khoa, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập triển khai khảo sát bảo đảm tỷ lệ tham gia đạt tối thiểu 50% tổng số HSSV toàn trường.
- Thu thập ý kiến về công tác quản lý, hỗ trợ người học, dịch vụ hành chính, cơ sở vật chất, chế độ chính sách và các điều kiện học tập.
- Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ người học.
- Hoàn thành báo cáo kết quả khảo sát gửi Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp trước ngày 30/3/2027.

3. Trung tâm thư viện

Là đơn vị chủ trì khảo sát ý kiến người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thư viện và hiệu quả phục vụ của Trung tâm Thư viện.

Nội dung 11: Khảo sát ý kiến người sử dụng

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát người đọc theo quy định của Nhà trường.
- Thu thập ý kiến đánh giá về nguồn học liệu, tài nguyên số, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thời gian phục vụ, chất lượng phục vụ và khả năng đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu.
- Phân tích kết quả khảo sát, xác định các nội dung cần cải tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ thư viện.
- Xây dựng báo cáo kết quả khảo sát, đề xuất giải pháp cải tiến và gửi Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp trước ngày 03/5/2027.
- Phấn đấu duy trì tỷ lệ hài lòng của người đọc đạt từ 87% trở lên.

4. Phòng khảo thí và đảm bảo chất lượng

Là đơn vị chủ trì thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người học đối với môn học, học phần và hoạt động giảng dạy.

Nội dung 12: Khảo sát mức độ hài lòng của người học về môn học và học phần

- Xây dựng kế hoạch, công cụ khảo sát và tổ chức khảo sát định kỳ theo từng học kỳ.
- Thu thập ý kiến người học về nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra đánh giá, học liệu, điều kiện học tập và mức độ đáp ứng của môn học, học phần.
- Tổng hợp, phân tích dữ liệu khảo sát theo từng ngành nghề đào tạo và từng đơn vị chuyên môn.
- Tham mưu các giải pháp cải tiến chất lượng giảng dạy, kiểm tra đánh giá và quản lý đào tạo trên cơ sở kết quả khảo sát.
- Hoàn thành báo cáo kết quả khảo sát gửi Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp trước ngày 15/02/2027.
- Phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người học đạt từ 87% trở lên.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp thực hiện kế hoạch, thanh quyết toán kinh phí theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

6. Các khoa: Luật - Nội vụ; Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch; Nông lâm; Kinh tế - Kỹ thuật

- Phối hợp với Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp triển khai các nội dung khảo sát thuộc lĩnh vực chuyên môn của khoa.

- Rà soát, cập nhật và cung cấp danh sách doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã và đơn vị sử dụng lao động có liên quan đến ngành nghề đào tạo của khoa để phục vụ công tác khảo sát.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người học, cựu HSSV và doanh nghiệp tham gia khảo sát; phối hợp phát hành, đơn đốc thu hồi phiếu khảo sát và bảo đảm tỷ lệ phản hồi theo yêu cầu.

- Tham gia phân tích kết quả khảo sát; đề xuất các giải pháp cải tiến chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình, phương pháp giảng dạy và hoạt động gắn kết doanh nghiệp.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, danh sách khảo sát và các báo cáo thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao; gửi kết quả khảo sát về đơn vị chủ trì đúng thời hạn quy định.

- Phối hợp triển khai các hoạt động khảo sát phát sinh theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu và yêu cầu của công tác bảo đảm chất lượng.

- Phối hợp với Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp, các đơn vị liên quan tổ chức rà soát và cung cấp danh sách các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có nhu cầu tuyển dụng, thông kê và lập danh sách HSSV của khoa đã tốt nghiệp năm 2025, năm 2026 đang làm việc tại các đơn vị, doanh nghiệp, phát và thu phiếu khảo sát theo các nội dung được phân công ở phần nội dung của kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch khảo sát các bên liên quan năm học 2026 - 2027, nhà trường yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có những vướng mắc cần giải quyết đề nghị báo cáo Lãnh đạo nhà trường (*qua Trung tâm tuyển sinh - Hướng nghiệp*) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy nhà trường (Báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc trường (thực hiện);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, T.TSHN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

Phụ lục:

BẢNG TỔNG HỢP THEO DÕI TIẾN ĐỘ KHẢO SÁT NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	Nội dung khảo sát	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đối tượng khảo sát	Chỉ tiêu khảo sát	Số lượng thực tế	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Thời hạn báo cáo	Kết quả thực hiện	Minh chứng
1	Khảo sát nhu cầu nhân lực, nhu cầu đào tạo, chuyển giao KHCN của đơn vị sử dụng lao động	09/2026–01/2027	Trung tâm TS-HN	Các khoa	Doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động	≥254 đơn vị			30/01/2027		
2	Khảo sát nhu cầu nhân lực ngành Giáo dục mầm non	09/2026–01/2027	Trung tâm TS-HN	Khoa GDMN-GDPT	Các trường MN công lập, tư thực				30/01/2027		
3	Khảo sát lần vết HSSV tốt nghiệp năm 2024, 2025	09/2026	Trung tâm TS-HN	Các khoa	HSSV tốt nghiệp	≥30 HSSV			30/09/2026		
4	Khảo sát nhu cầu học liên thông Cao đẳng, Đại học	02–04/2027	Trung tâm TS-HN	Các khoa	HSSV chuẩn bị tốt nghiệp				30/04/2027		
5	Khảo sát doanh nghiệp đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT	09–11/2026	Trung tâm TS-HN	Các khoa	Đơn vị sử dụng lao động	≥38 đơn vị			30/11/2026		
6	Khảo sát phản hồi kết quả học tập và quy trình phúc khảo	09–10/2026	Trung tâm TS-HN	Khoa GDMN	Cựu HSSV ngành GDMN				30/10/2026		
7	Khảo sát ý kiến UBND xã, phường	10–12/2026	Trung tâm TS-HN		UBND xã, phường	≥10 đơn vị			30/12/2026		
8	Khảo sát cán bộ KHKT và nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo	01–03/2027	Trung tâm TS-HN	Các khoa	CBKHKT, doanh nghiệp	≥42 người			30/03/2027		
9	Khảo sát CBQL, Nhà giáo, VC, NLĐ về chất lượng GDNN	11/2026–03/2027	Phòng TC-CTHSSV		CBQL, NG, VC, NLĐ	≥75%			30/03/2027		
10	Khảo sát người học về	11/2026–	Phòng TC-	Các khoa	HSSV toàn	≥50%			30/03/2027		

	chất lượng dịch vụ của Nhà trường	03/2027	CTHSSV		trường						
11	Khảo sát người sử dụng thư viện	HK I và HK II	Trung tâm Thư viện		Người sử dụng thư viện	≥87% hài lòng			03/05/2027		
12	Khảo sát mức độ hài lòng của người học đối với môn học, học phần	Cuối mỗi học kỳ	Phòng KT&ĐBCL	Các khoa	HSSV	≥87% hài lòng			15/02/2027 và 30/06/2027		
13	Khảo sát việc làm và chất lượng đào tạo của HSSV tốt nghiệp	01–03/2027	Trung tâm TS-HN	Các khoa	706 HSSV tốt nghiệp	≥706 HSSV			30/03/2027		
14	Khảo sát kỹ năng xanh, kỹ năng số trong CTĐT	02–04/2027	Trung tâm TS-HN	Các khoa	Doanh nghiệp	≥95 đơn vị			30/04/2027		
15	Khảo sát phân luồng sau THCS	02–04/2027	Trung tâm TS-HN		05 trường THCS	05 trường			30/04/2027		
16	Khảo sát người lao động sau đào tạo nghề, tập huấn	Sau khi kết thúc khóa học	Trung tâm TS-HN	Đơn vị đào tạo	Người lao động	100% lớp khảo sát			Theo từng khóa		
17	Các khảo sát khác theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu	Theo yêu cầu	Trung tâm TS-HN	Các đơn vị	Theo đối tượng	100%			Theo yêu cầu		
18	Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng	06/2027	Trung tâm TS-HN	Các đơn vị	Tất cả kết quả khảo sát	100% báo cáo			30/06/2027		

BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Kế hoạch	Đã thực hiện	Tỷ lệ (%)	Tình trạng	Ghi chú
8/2026							
9/2026							
10/2026							
11/2026							
12/2026							
01/2027							
02/2027							
03/2027							
04/2027							
05/2027							